

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HS-ST
Ngày 10- 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Hà

Ông Nguyễn Quang Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bích Huệ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Văn M, sinh ngày 22 tháng 8 năm 1998 tại xã H, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương, “có mặt”.

- Bị hại: Chị Nguyễn Kiều A, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ, “ vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Đỗ Thành C, sinh năm 1981; địa chỉ: V, Phường K, thành phố V1, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Kiều A làm việc tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vthuộc Khu công nghiệp B2, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đã trình báo về việc chị bị mất trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1s màu hồng để tại tủ đựng đồ tại Công ty. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành điều tra và xác định vào khoảng 5 giờ 30 phút ngày 19 tháng 6 năm 2018, trong lúc được nghỉ giải lao để ăn sáng tại công ty, Đặng Văn M là công nhân của công ty khi đi qua phòng thay đồ để cất quần áo bảo hộ, M nhìn qua ô kính của tủ đồ số 499 của chị Nguyễn Kiều A cách tủ đồ của M khoảng 3 mét. M quan sát thấy bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s màu hồng, M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Kiều A. Do lúc này có đông người nên M đi ăn sáng và vào làm việc, khoảng 15 phút sau thì M đi ra tủ đồ của chị K, lấy áo trùm lên đầu để tránh camera phát hiện. Sau đó, M dùng tay phải gạt mạnh tay cầm cánh cửa tủ làm cánh cửa tủ mở ra. M dùng tay phải cầm chiếc điện thoại cất giấu vào túi quần bò bên phải phía trước đang mặc rồi đóng cửa tủ và vào tiếp tục làm việc tiếp. Đến khoảng 8 giờ ngày 19 tháng 6 năm 2018 sau khi tan ca, M đi về nhà lấy điện thoại ra thì phát hiện trong ốp lưng điện thoại có 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Kiều A và 01 tờ tiền giấy mệnh giá 100.000 đồng sản xuất năm 1994 không còn được lưu hành. M tháo sim điện thoại và cất giấu cùng với tất cả tài sản trên. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, M cầm điện thoại đến cửa hàng mua bán điện thoại cũ của anh Đỗ Thành C ở phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc bán với giá 2.200.000 đồng sau đó sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Ngày 21 tháng 6 năm 2018, anh Đỗ Thành C đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc điện thoại OPPO F1s màu hồng. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã thu giữ của M 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Kiều A, 01 tờ tiền giấy mệnh giá 100.000 đồng không còn lưu hành và 01 sim điện thoại. Đối với chiếc thẻ ATM của chị K, quá trình điều tra M khai nhận làm rơi nhưng không nhớ rơi ở đâu.

Tại kết luận định giá số 57/KL-ĐG ngày 10 tháng 7 năm 2018 Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên đã kết luận: Chiếc điện thoại di động OPPO F1s màu hồng mà M trộm cắp trị giá: 2.666.000 đồng (Hai triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Ngày 22 tháng 6 năm 2018 Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại cho chị Nguyễn Kiều A chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s màu hồng, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Kiều A, 01 tờ tiền giấy mệnh giá 100.000 đồng không còn lưu hành và 01 sim điện thoại. Đối với chiếc thẻ ATM không thu hồi được, chị Nguyễn Kiều A xác định giá trị chiếc thẻ nhỏ nên không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với anh Đỗ Thành C là người đã mua chiếc điện thoại do M trộm cắp mà có, quá trình điều tra anh C khai nhận khi mua điện thoại M nói là điện thoại của M nên anh không biết chiếc điện thoại là tài sản trộm cắp nên Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Xuyên không đề cập xử lý. Ngày 16 tháng 7 năm 2018, Đặng Văn M đã trả lại số tiền 2.200.000 đồng cho anh C, sau khi nhận lại số tiền trên anh C không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với hành vi Đặng Văn M mượn chứng minh thư và hồ sơ xin việc của Phạm Hồng Sơn để xin vào làm công nhân Công ty TNHH V thuộc Khu công nghiệp B 2, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy hành vi trên chỉ nhằm mục đích xin việc, không gây hậu quả gì nên ngày 26 tháng 8 năm 2018 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M và Sơn.

Tại Cáo trạng số 73/CT-VKS BX ngày 27 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Đặng Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với Đặng Văn M và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo M từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Quá trình điều tra bị hại là chị Nguyễn Kiều A vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra chị K đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có

trong hồ sơ vụ án và sự việc xảy ra diễn biến toàn bộ nội dung vụ án phù hợp như với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Chị K xác định đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Thành C vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra anh C đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và sự việc xảy ra diễn biến toàn bộ nội dung vụ án phù hợp như với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, bị cáo khai nhận: Khoảng 5 giờ 30 phút ngày 19 tháng 6 năm 2018, lợi dụng lúc không có người, Đặng Văn M đã có hành vi lén lút giật cửa tủ đồ số 499 tại phòng thay đồ Công ty TNHH V thuộc Khu công nghiệp B2, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc trộm cắp của chị Nguyễn Kiều A chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s màu hồng, tài sản trộm cắp có giá trị là 2.666.000 đồng (Hai triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng vụ án thu giữ được, kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Đặng Văn M đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đó là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và bị cáo cũng có nơi cư trú ổn định. Vì bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát giáo dục là đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra trả lại 01 chiếc điện thoại di động OPPO F1s màu hồng cho chị Nguyễn Kiều A và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí : Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp với qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn M 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn M cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS - CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền

